



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 547
Chủ nhật
Ngày 24 - 6 - 2018

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ nâng cao chất lượng BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ

(Xem trang 2)



Đồng chí Nguyễn Xuân Thắng, Bí thư Trung ương Đảng, Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và nhà báo Thuận Hữu, Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng biên tập Báo Nhân Dân, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam trao giải C cho đại diện nhóm tác giả của Báo Thái Bình.

Ảnh: NGỌC LINH



(Xem trang 3)

*Hoa
màu đơn*



Trang 4 + 5

GỐC Ở NƠI NÀY



Trang 6

CẦU BÒ QUA PHỐ



Trang 7

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ nâng cao chất lượng BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ

■ HÀ DUNG

Không chỉ bảo đảm các tiêu chí nhanh nhạy, kịp thời, chính xác, đội ngũ phóng viên, kỹ thuật viên Báo Thái Bình đã ứng dụng thành thạo công nghệ trong làm báo điện tử, đưa Báo Thái Bình điện tử có bước phát triển vượt bậc về chất lượng, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của đông đảo bạn đọc, góp phần nâng tầm vị thế và uy tín của cơ quan Báo Thái Bình trong diễn đàn báo chí cả nước.



Sản xuất chương trình tại phòng kỹ thuật của Báo Thái Bình điện tử.

Ảnh: THÀNH TÂM

Từ ngày 21/3/2018, Báo Thái Bình điện tử (tên miền baothaibinh.com.vn) chính thức đi vào hoạt động. Song từ trước đó, khi được Tỉnh ủy, UBND tỉnh cho phép xây dựng Báo Thái Bình điện tử, đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên, người lao động đã tích cực học tập, ứng dụng công nghệ làm thêm được nhiều công việc của nhà báo hiện đại, đa năng. Trước đây, lượng tin, bài đăng trên trang thông tin điện tử Báo Thái Bình chủ yếu lấy lại từ báo giấy, từ nguồn khai thác khác thì nay tin, bài đã được chủ động sản xuất riêng cho báo điện tử, bảo đảm đúng thể loại và tiêu chí hấp dẫn thu hút bạn đọc. Hiện tại, mỗi tác phẩm báo chí không chỉ đơn thuần chỉ có chữ và ảnh, nhiều tác phẩm đăng trên báo điện tử đã tích hợp một lúc nhiều thể loại báo chí khi có cả phần chữ, ảnh, video, đồ họa, audio... Tức là trong 1 tác phẩm bạn đọc có thể đọc nội dung qua phần chữ, xem ảnh, tích vào phần audio hoặc clip để nghe lời nói, xem đoạn video ghi hình người thật việc thật. Dưới mỗi tác phẩm còn có phần tương tác để độc giả không chỉ đọc báo, xem báo mà còn có thể phản hồi, đánh giá, nhận xét đồng thời tiếp tục cung cấp thông tin... Vì vậy, tác phẩm báo chí trên báo điện tử ngày càng thu hút người xem bởi sự hấp dẫn, nhanh nhạy và tin tưởng bởi độ chính xác cao.

Hiện tại, Báo Thái Bình điện tử mỗi ngày sản xuất, khai thác, xuất bản gần 100 tin, bài, clip, phóng sự truyền hình trên internet. Số lượng người truy cập ngày một tăng và đặc biệt tăng mạnh trong những tháng gần đây. Đến nay đã đạt gần 70 triệu lượt truy cập. Riêng trong năm 2017 có 23 triệu lượt truy cập, bằng số lượt



Phóng viên Báo Thái Bình tác nghiệp tại cơ sở.

truy cập 3 năm trước cộng lại... Đặc biệt, gần đây Báo triển khai riêng chuyên mục truyền hình trên internet. Những phóng sự truyền hình trên internet có thời lượng ngắn gọn từ 3 - 5 phút, tọa đàm từ 10 - 20 phút phản ánh những sự kiện nổi bật, những vấn đề bức xúc trong dư luận xã hội, được đông đảo người dân quan tâm. Có những tác phẩm vừa đăng tải lập tức có hàng nghìn lượt xem và chia sẻ, vì vậy sức lan tỏa của thông tin trên Báo Thái Bình điện tử và hiệu quả tuyên truyền ngày càng cao.

Có được điều đó bởi đội ngũ cán bộ, phóng viên, kỹ thuật viên Báo Thái Bình đã có sự đổi mới mạnh mẽ về nhận thức và kỹ năng, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Xác định làm báo thời kỳ công nghệ 4.0 và hội nhập toàn cầu, mỗi nhà báo không chỉ đơn giản chỉ có quyển sổ, cây bút mà phải là một nhà báo công nghệ và đa năng. Những năm qua, Báo Thái Bình

thường xuyên phối hợp với Hội Nhà báo tỉnh, Hội Nhà báo Việt Nam mở nhiều lớp và cử nhiều đợt phóng viên, kỹ thuật viên đi bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về nâng cao kỹ thuật ứng dụng công nghệ hiện đại, sản xuất tác phẩm báo chí đa phương tiện, video clip, chương trình truyền hình, banner tuyên truyền, quảng cáo...

Thay vì trước kia, khi phản ánh 1 sự kiện cần có 1 phóng viên ảnh, 1 phóng viên viết, trong đó phóng viên ảnh chỉ chụp ảnh, phóng viên viết thu thập thông tin, về viết trên giấy, sau đó kỹ thuật viên đánh lại bằng máy vi tính rồi mới dàn trang, xuất bản thì hiện nay công nghệ hiện đại đã được tòa soạn ứng dụng hiệu quả. Trong 1 sự kiện chỉ cần 1 phóng viên tác nghiệp, vừa phỏng vấn lấy thông tin vừa viết tin trực tiếp trên máy vi tính, smartphone hoặc ipad, vừa chụp ảnh vừa quay clip. Nhiều phóng viên trẻ năng

động còn trực tiếp tham gia làm hậu kỳ, đồ họa, dựng, dẫn và đọc, hoàn thiện một tác phẩm báo chí đa phương tiện, 1 phóng sự truyền hình bảo đảm yêu cầu. Công nghệ truyền dẫn internet hiện đại được tòa soạn đưa vào ứng dụng khi ngay tại hiện trường phóng viên chuyển tin về tòa soạn qua hệ thống mạng riêng. Các khâu biên tập cũng được thực hiện qua thiết bị công nghệ hiện đại và được tích nút xuất bản chỉ trong vài phút. Vì vậy, có những sự kiện vừa xảy ra song đã xuất hiện trên Báo Thái Bình điện tử, các tình tiết sau đó tiếp tục lần lượt được cập nhật, vừa bảo đảm không sót thông tin vừa bảo đảm tính trình tự thời gian, nhanh nhạy, kịp thời, cuốn hút bạn đọc.

Từ năng động đổi mới, năm 2017, lần đầu tiên sau thời gian ngắn ứng dụng công nghệ làm báo và triển khai báo chí đa phương tiện, Báo Thái Bình đã có tác phẩm điện tử đầu tiên "Sau ánh hào quang" đạt giải ba cuộc thi phóng sự truyền hình về an toàn giao thông. Nhiều phóng sự truyền hình internet thu hút sự quan tâm của đông đảo bạn đọc. Tại Hội báo toàn quốc năm 2018, Báo Thái Bình vinh dự nhận 2 giải thưởng, trong đó Báo Thái Bình điện tử là 1 trong 10 cơ quan báo chí cả nước đạt giải "Báo điện tử có giao diện đẹp". Đặc biệt, tại lễ trao giải báo chí quốc gia lần thứ XII - 2017, Báo Thái Bình có phóng sự "Đi tìm thương hiệu gạo Thái Bình" thuộc loại hình báo điện tử đạt giải C.

Làm báo thời công nghệ 4.0 và ứng dụng công nghệ hiện đại trong làm báo điện tử là một lợi thế cho nhà báo và cơ quan báo chí. Song bên cạnh mặt tích cực cũng tiềm ẩn không ít hệ lụy, đòi hỏi người làm báo phải tỉnh táo, làm chủ được kỹ thuật và công nghệ để tránh bị lệ thuộc vào các thiết bị kỹ thuật số. Bên cạnh đó, công nghệ thì luôn phát triển và vai trò của kỹ thuật công nghệ hiện đại trong làm báo, đặc biệt là báo điện tử đã được khẳng định là không thể thiếu. Nhận rõ xu thế của thời đại nên 3 năm qua tỉnh đã đầu tư trên 20 tỷ đồng cho mua sắm phương tiện, thiết bị phục vụ cho nâng cấp báo in và đổi mới toàn bộ công nghệ, trang bị mới cho hệ thống trường quay, camera, máy chủ phục vụ cho sản xuất và lưu trữ chương trình, hệ thống máy tính chuyên dụng phục vụ công tác dựng phim, sản xuất tin, bài, ảnh và kiểm duyệt chương trình.

Để tiếp tục ứng dụng hiệu quả công nghệ trong nâng cao chất lượng báo điện tử trong thời gian tới đòi hỏi mỗi cán bộ, phóng viên phải chủ động, không ngừng tiếp thu, cập nhật kiến thức để nâng cao năng lực, trình độ quản lý và chuyên môn. Đặc biệt, rất cần được sự quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện trang bị những phương tiện kỹ thuật đồng bộ, hiện đại để tác nghiệp. Được như thế, chắc chắn Báo Thái Bình nói chung, Báo Thái Bình điện tử nói riêng sẽ ngày càng phát triển, góp phần đắc lực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.



TUẤN CÁ

CẦU NÊ

■ TUẤN DUNG

Một ngày giáp tết Nguyên đán Mậu Tuất, mặc dù không hẹn trước nhưng gần như cùng lúc hai chiếc xe con mang biển số Hà Nội và Quảng Ninh đều đến trang trại của Tuấn cá. Hai ông chủ xe bước xuống và đều đặt mua 1 con cá trắm đen khoảng 15kg. Rất tiếc mẻ lưới nhà anh Tuấn kéo lên lúc đó chỉ có 1 con trên 15kg thế là hai vị khách không ai nhường ai đều muốn con cá là của mình, cuộc phân giải không có hồi kết, bắt buộc anh Tuấn phải tung mẻ lưới khác và cuối cùng thì cả hai đều toại nguyện. Để mua 1 con cá trắm đen nặng trên 15kg hoặc 1 con cá chép nặng từ 7 - 10kg thì tìm đã khó nhưng nếu tìm một lúc cả chục con mỗi loại thì chỉ có đến Tuấn cá. Có lẽ vì lý do đó mà đã nhiều năm nay dân buôn cá không chỉ ở Thái Bình mà ở khắp các tỉnh, thành phố như Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh rồi các tỉnh miền núi phía Bắc hay miền Trung đều gọi anh Tuấn là Tuấn cá. Họ luôn biết rằng cá thì ở đâu chả có nhưng để có ngay những con cá to, cá ngon, cá khỏe thì gần như chỉ có một địa chỉ.

Khác với nhiều người khác, con đường thành đạt của Ngô Văn Tuấn khá vất vả, hơn 10 tuổi anh đã phải là lao động chính trong gia đình, vừa làm để nuôi mình lại còn phải nuôi mẹ già và người chị thân kính không được ổn định. Nhà Tuấn lúc đó nằm ven quốc lộ 10 bên bờ sông Paris lối đi ra Tân Đệ. Đây chỉ là những dãy nhà tạm của người dân thị xã sơ tán tránh bom Mỹ. Chính con sông Paris là nơi Tuấn khởi nghiệp với nghề chài lưới, chỉ với chiếc thuyền nhỏ gò bằng vỏ thùng phi đựng nhựa đường, Tuấn nửa ngày đi học, nửa ngày dùng thuyền và vài tay lưới làm kế sinh nhai. Nhìn con thuyền nhỏ lướt trên dòng sông trong xanh và những con cá bị mắc lưới nhiều người đã gọi Tuấn là Tuấn cá. Cùng với thời gian từ một cậu thiếu niên chuyên chài lưới ven sông, Tuấn đã dần trở thành chủ của nhiều chiếc ao rồi đến chủ của những khu đầm nuôi cá nước ngọt, nước lợ. Từ bắt cá tự nhiên trên sông, anh chuyển sang nuôi cá và kinh doanh cá theo yêu cầu của các bạn hàng trong tỉnh, rồi khi "tiếng lành đồn xa" việc mua bán cá cũng lan nhanh ra các tỉnh,

thành phố nơi mà người dân có nhu cầu.

Khi tỉnh có chủ trương mở rộng quốc lộ 10, những gia đình sống ven sông Paris được chuyển về sống ở khu vực cầu Nê và cái tên "Tuấn cá cầu Nê" cũng cùng anh gắn bó luôn với vùng đất mới này. Các cụ xưa đã tổng kết "nhất nghệ tinh - nhất thân vinh". Còn với Ngô Văn Tuấn anh bảo làm nghề thì dễ nhưng giỏi nghề thì khó, trong nuôi cá cũng vậy để có được những con cá to, khỏe thì người nuôi phải nắm được địa hình nguồn nước, rồi đặc tính, tâm lý của từng loại cá, từng giống cá chọn thời điểm từ lúc cho cá đẻ gây thả cá bột, cá giống đến quá trình nuôi cá thịt thậm chí phải chọn cả thời điểm cho cá ăn sao cho phù hợp để tiết kiệm được nhiều thức ăn nhất mà cá vẫn không bị đói, môi trường ao nuôi không bị ô nhiễm. Có vậy mới tránh được dịch bệnh cho cá và có được đàn cá khỏe, cá ngon.

Trò chuyện với Tuấn, tôi hỏi nuôi cá có độc quyền không. Anh cười và bảo: Tôi bây giờ làm gì có gì là độc quyền, các cụ đã dạy "buôn có bạn, bán có phường" nên để nghề nuôi và kinh doanh cá phát triển được thì phải có nhiều người cùng làm,

người nọ hỗ trợ người kia, khi là giống, vốn, khi thì kinh nghiệm có thể mới cùng nhau phát triển được. Thế rồi Tuấn kể cho tôi nghe về những năm tháng làm ăn khó khăn anh phải nhận sự trợ giúp của bạn bè, ngược lại cũng nhiều người được anh giúp vốn, giúp cá giống rồi bày cách làm ăn, họ đã nhanh chóng trở thành triệu phú nhờ nuôi cá. Tôi lại hỏi Tuấn giúp con giống, giúp vốn, giúp cả kỹ thuật cho họ thế không sợ khi họ thành công rồi thì sẽ chiếm lĩnh mất thị trường của mình hay sao. Anh bảo: Trong làm ăn trên thương trường chuyện đó là không tránh khỏi nhưng những người sống như thế sẽ không được bền lâu "vì trái đất hình tròn" nên sớm muộn thì mọi người cũng biết



hết. Muốn làm ăn lớn trước tiên phải thật thà, có thật thà thì mới có bạn và nhất định phải có sự liên kết, liên kết chính là sức mạnh tạo nên thành công không chỉ của Tuấn mà của cả nhiều bạn bè, đồng đội của anh.

Để lại nhà cao cửa rộng ở thành phố, rủ vợ về nông thôn để tìm cách làm giàu, Ngô Văn Tuấn đã cùng với gia đình và các cộng sự của mình làm cho vùng đất bãi rộng trên 5ha của xã Thái Thủy, huyện Thái Thụy vốn hoang sơ trở thành vùng nuôi trồng thủy sản nổi tiếng ở Thái Bình.

Hoa mẫu đơn

■ LÊ THỊ NHUNG
Thụy Lương, Thái Thụy

Buổi sáng, nó ngấm vườn mẫu đơn rực rỡ trong nắng sớm. Suốt cả tháng, khi mưa ngâu dầm dề thổi đất thổi cát khiến các loài hoa nhanh rửa nụ thì mẫu đơn vẫn lặng lẽ xòe những nụ bé xinh. Hoa mẫu đơn không ngào ngạt tỏa hương như các loài hoa khác mà sắc hoa đậm thắm, hiền hậu như lòng người mẹ. Nghĩ đến mẹ, nước mắt nó lại ứa ra...

Nhà nó có ba người. Nhưng quãng tuổi thơ của nó chỉ có nó và mẹ. Vì muốn thay đổi cuộc sống ở cái miền quê nghèo khó này mà cha nó đã ra thành phố tìm việc. Ngày cha đi, gió bắc thổi hun hun qua bờ rào rét căm căm. Cha hứa tết cha về sẽ mua cho nó nhiều quà, sẽ cho nó quả bóng cao su đá cho thỏa chữ tuổi của nó không thể cứ đá mãi quả bóng nhựa nhẹ tênh như vậy mãi được. Tết đó cha không về. Cha gửi cho mẹ ít tiền để trả bớt nợ nần. Cha dặn mẹ mua cho nó quả bóng nhưng vì số tiền cha gửi về chẳng đủ trả nợ nên nó nói với mẹ nó không cần. Trong thâm tâm nó vẫn chờ đợi và mơ ước một ngày nào đó cha làm được nhiều tiền, cha về sẽ mua bóng cho nó. Hình ảnh quả bóng cứ chập chờn trong những cơn mơ.

Rồi cha đi biệt tăm. Mẹ hỏi những người bạn của cha cũng chẳng có tin gì. Mẹ héo rụi vì chờ đợi và lo lắng. Mẹ lo có chuyện gì không may xảy ra với cha, ngày đêm mẹ cầu trời khẩn Phật phù hộ. Nó cứ vô tư như cây cỏ lớn lên chẳng để ý gì đến những âu lo trong lòng mẹ. Nhiều lúc thấy mẹ thở dài, có lúc lại nén lau nước mắt, nó thấy thương, muốn nói một câu an ủi mẹ nhưng nó thấy sao ấy, thật khó mở lời nên im lặng.

Đột nhiên cha trở về, áo quần bảnh bao. Mẹ sững lại, đánh rơi chiếc bát trong tay. Cha ôm lấy nó quay vòng. Một mùi thơm từ cha phả ra khiến nó thấy lạ. Nó đẩy cha ra để lấy cục bông cho mẹ. Mẹ lưỡng cuống vợ vội mảnh bát dưới nền nhà, tay đẩy máu mà vẫn cứ ngáy người nhìn cha. Bữa cơm đó mẹ không ăn mà cứ nhìn hai cha con ăn rồi mỉm cười. Lâu lắm rồi nó mới thấy mẹ cười đẹp như vậy.

Nó nằm trên chiếc chiếu mẹ trải tạm ở nhà ngoài sao thấy khó ngủ. Lần đầu tiên nó phải ngủ không có mẹ ở bên thấy nhớ mùi mồ hôi nồng nồng quen thuộc của mẹ. Buông trong tiếng cha và mẹ vẫn thì thầm. Người lớn kể cũng lạ, đâu chỉ có mỗi thằng Minh bạn ở lớp nó kể mà giờ nó cũng thế. Bố Minh đi công tác xa thỉnh thoảng mới về qua nhà. Lần nào bố Minh về Minh đều phải ngủ riêng, mà Minh lại là đứa nhất tối. Không biết tối nay nó có phải trùm chăn vì sợ ma như Minh hay không...

- Không! Không bao giờ!

Tiếng mẹ hét lên rồi chạy ra vườn tức tức cất ngang dòng suy nghĩ của nó. Cha vẫn nằm trong buồng chả có động tĩnh gì. Mẹ thì vẫn khóc, nghe đau đớn, tủi hờn lắm. Nó nhẹ nhàng ngồi xuống bên mẹ. Tự nhiên nó muốn cao lớn để che chở cho

đôi vai gầy guộc đang rung lên. Mẹ ôm lấy nó, khóc to hơn. Nó chả hiểu nổi chuyện gì.

Mấy đêm liền cha ôm nó ngủ ngoài nhà. Cha và mẹ hình như tránh nhìn nhau. Cử chỉ của hai người ngược ngạt. Nó hỏi, mẹ buồn buồn nhưng đôi mắt thì sung đỏ:

- Không có chuyện gì đâu con.

Mẹ nói rồi vội vàng đi làm việc gì đó. Thấy mùi chấy khét trong nhà nó kêu lên thì mẹ mới tá hỏa. Mẹ cấm cơm mà đổ nguyên gạo vào trong nồi không vo rửa cũng không đổ nước. Hôm thì cả mẹ không làm sạch để nguyên con cho vào nồi đun. Mẹ mua những món ăn mà cha thích nhưng sao bữa ăn cha chỉ im lặng. Mẹ lạ lắm, lúc nào mặt cũng sầu sầu thất thần. Nhìn mẹ còn tiêu tụy hơn cả lúc cha chưa về. Không khí trong nhà cứ căng như một sợi dây đàn ngọt ngào. Hết cả tháng trời nó cũng hiểu được vì sao lại như thế.

Cha chìa tờ giấy ly hôn hỏi mẹ ký. Một tháng qua, cha ở lại trong nhà theo yêu cầu của mẹ, giờ là lúc cha ra đi. Mẹ chết nghẹn nhìn cha vội vàng đi như chạy mà nó thấy căm ghét con người bội bạc kia đến thế. Nó hét lên:

- Con ghét cha. Cha đi mãi đi đừng bao giờ trở về ngôi nhà này nữa.

Lạ quá, mẹ chỉ cần môi đến bật máu im lặng. Mẹ đã kiệt sức và bất lực trước tình cảm mẹ từng rất hy vọng. Nó sợ sự im lặng của mẹ như thế này. Giá như mẹ cứ khóc như mọi ngày ấy chứ đừng lạnh lùng như thế. Sau này lớn nó mới hiểu, khi phụ nữ im lặng là lúc họ ở tận cùng của nỗi đau, nước mắt của họ đã chảy ngược vào trong thành thứ a xít chua xót ăn mòn từng thớ thịt.

Tiếng chim trên ngọn cây riu rít kéo nó trở về thực tại. Chim mẹ đang móm mõi cho chim con. Hình như lòng mẹ của muôn loài trong trời đất này đều như thế, luôn cho con và tất cả vì con. Nó đã hiểu vì sao mẹ trông toàn hoa mẫu đơn trong khu vườn nhà trước lúc mẹ đi xa. Nhờ có những bông hoa này mà nó như được an ủi vì có mẹ ở bên. Khi nó hiểu được lòng mẹ thì cũng là lúc mẹ đã ở một nơi xa lắm rồi. Đây mẫu đơn trắng tinh khiết và ngọt ngào như dòng sữa mẹ. Mẫu đơn đỏ nồng nàn giống ngọn lửa mẹ sưởi ấm đêm đông. Còn mẫu đơn vàng là sự bình yên mẹ muốn con có cuộc sống an vui và thịnh vượng.

- Nhớ mẹ hả con?

- Dạ!

Mẹ Lan bước vào xách theo bịch trái cây thập hương cho mẹ. Mẹ Lan là cô chủ nhiệm nó năm học lớp chín. Khi mẹ nó mất rồi cô nhận nó làm con nuôi. Cũng nhờ có cô mà nó được như ngày hôm nay. Không biết rồi khi không còn mẹ ở bên, không có cô nó sẽ thế nào nữa.

- Hùng à, mẹ muốn gửi con cái này.

Mẹ Lan để quyển sổ nhỏ trên bàn:

- Đây là cuốn nhật ký của mẹ con. Đã đến lúc con nhận nó như ý nguyện của mẹ con. Mẹ con sẽ tự hào về con.

- Con cảm ơn mẹ!

Nó run run nhận lại cuốn sổ bìa đen đã ngả màu. Nó khá bất ngờ, một người suốt ngày lam lũ như mẹ lại viết nhật ký.

Đọc đi đọc lại những dòng chữ xiêu vẹo của mẹ mà tim nó vẫn nhói đau. Nó đã quá vô tình. Ước gì thời gian có thể quay trở lại thì nhất định nó sẽ sống khác. Đạo cha trở về, mẹ đã cố gắng níu kéo vì nó mà rồi cũng bất lực buông tay. Cha ham cuộc sống giàu sang của người đàn bà nơi xứ lạ mà hẳn tâm bỏ rơi mẹ con nó. Mẹ đã làm tất cả cho nó để nó bớt thiệt thòi. Mẹ muốn cha ở lại nhà một tháng sống thật vui vẻ rồi mẹ sẽ ký đơn cho cha đi. Tình yêu của mẹ có dành cho cha sâu sắc đến đâu, tình phụ tử có da diết thế nào cũng không giữ nổi chân một người ham tiền bạc như cha. Khi mẹ chẳng giữ nổi một người quyết ra đi thì mẹ đã viết tên mẹ trong tờ giấy làm đời mẹ khổ đau. Những ngày cuối, nó được vào ngủ chung giường với cha mẹ. Cha nằm giữa, dang tay cho nó gối đầu một bên còn mẹ một bên.

- Con thích được ngủ như thế này.

Câu nói của nó khiến mẹ rớt nước mắt. Quả thật, được ngủ như thế với nó cảm giác thật thích. Mẹ đã cố gắng tạo ra những phút giây ấy luôn đẹp đẽ trong ký ức để níu giữ bước



chân cha ở lại. Nó đâu biết rằng đó là những ngày bình yên hiếm hoi của cuộc đời nó. Giống như bầu trời trước hôm bão, càng trong xanh, nắng càng vàng thì ngày sau bão càng mạnh. Con bão đó chả có tí gió nào mà mái nhà nó rách tan.

Sau lần ấy nó trở nên chán nản, học hành trê nải. Mẹ hết lời động viên, nhưng mặc, nó để ngoài tai. Nó rút đội tuyển toán, mẹ đánh nó một trận tím người. Nó cắn răng chịu đau mà không hề van xin. Điểm số để lên lớp với nó chả là gì. Nó cứ trốn học đi chơi để mẹ lo lắng. Nó không muốn đến lớp vì phải nghe những lời này nọ của đám bạn về gia đình.

Lên lớp chín. Lực học của nó làng nhàng. Cô giáo nói nhiều lắm, cô tiếc cho trí thông minh mà ông trời đã ban cho nó. Chỉ cần nó cố gắng chăm chỉ hơn thì nó sẽ học giỏi nhất lớp như trước đây. Cả cô và mẹ đều nhẹ nhàng trước những lời cãi ngang như cua của nó. Tình yêu của mẹ như mưa dầm thấm lâu làm nó thay đổi. Mẹ đã cho nó nhận ra rằng, nếu không có học thì cuộc sống tẻ nhạt biết bao. Không phải học là có quyền cao chức trọng mà học để làm người. Nó quyết tâm học hành nhờ cô chủ nhiệm dạy kèm thêm. Năm học đó nó rình về giải nhất toán cấp tỉnh. Mẹ nó nhận tin mà nước mắt rung rung.

Năm lớp mười, nó học trường chuyên tỉnh. Mẹ bỏ hẳn đồng ruộng ở quê lên thành phố rửa bát cho một quán ăn để lấy tiền nuôi nó ăn học và một phần cũng vì muốn gần nó. Mẹ cần

mắn chăm chút nó từng bữa ăn. Mỗi tối về người mẹ đau nhưn mà vẫn giặt giũ áo quần để nó có thời gian học tập. Mẹ thức cùng nó, mắt mẹ nhìn nó ngồi học lạ lắm.

Năm lớp mười một, mẹ lại về nhà quanh quẩn với mấy sào ruộng khoán. Thì ra bệnh của mẹ đã nặng rồi, mẹ không muốn nó phải bận tâm nên đã làm vậy. Tuần nào mẹ cũng lên cổng trường đợi gặp nó. Nó đã chuyển vào ở hẳn nội trú để tiện cho việc học tập. Mỗi lần lên mẹ đều bật khẩu trang, dúi vào tay nó chút quà rồi lại ra về. Có lần đám bạn nó phát hiện, nó lúng túng chưa biết nói gì thì mẹ đã nhận mình là người hàng xóm lên thành phố khám bệnh mang quà mẹ nó gửi. Nói xong rồi mẹ đi nhanh. Chắc mẹ sợ nó xấu hổ vì có một người mẹ quê mùa như vậy. Mấy lần sau nữa nó ngại không dám ra. Nó không hiểu tại sao lúc đó nó lại sĩ diện hão như vậy. Tiên mẹ nó không nhiều nhưng tình yêu mẹ dành cho nó chả thua bất kỳ một người mẹ nào. Rồi nó nhận được một lá thư, mẹ viết mẹ đi lên Hà Nội làm giúp việc nên sẽ lâu về. Mẹ muốn nó phải học thật giỏi để có một tương lai tốt đẹp. Mẹ vẫn nhấn tin về hỏi han nó đủ thứ chuyện. Nó mãi học nên cũng chẳng về quê.

Cô chủ nhiệm đến tận trường tìm nó. Nó theo cô ra bệnh viện. Nó không tin nổi vào mắt mình. Mẹ vừa chuyển lên bệnh viện thành phố trong tình trạng hôn mê sâu. Nó khóc gọi mẹ, nó không thể ngờ được rằng mẹ nó sắp xa nó vĩnh viễn. Khi cha về thì mẹ đã phát hiện ra mình bị ung thư giai đoạn

đầu. Nếu như cha ở lại, có cha biết đâu căn bệnh ung thư tuyến giáp của mẹ có thể được chữa trị. Mấy năm trời mẹ vất kiệt sức mình làm lụng để dành tiền cho nó ăn học. Mẹ không đi viện vì tiếc tiền. Mẹ đã tranh thủ cả thời gian ở bên nó. Khi bệnh nặng mẹ không thể cố làm tiếp ở quán ăn nữa thì mẹ về quê để nó không biết. Vậy mà nó đã từ chối gặp mẹ khi mẹ cố gắng lên thăm. Một nỗi ân hận dày vò tâm can nó. Nó chỉ biết khóc. Bỗng bàn tay gầy guộc của mẹ khẽ động đậy. Mẹ yếu ớt nhìn nó thì thào:

- Sống tốt nhé con trai.

Nó khẽ gật đầu chẳng thể nói lên câu. Và mẹ ra đi.

Mẹ gửi cô Lan mấy chỉ vàng để cho nó học tiếp. Mẹ nhờ cô giữ sổ đỏ của mảnh đất, khi nó học đại học cô bán đi một nửa để lấy tiền lo cho nó. Người ta mở con đường cao tốc đi qua, nhà nó thành mặt đường nên có giá. Và mẹ muốn nó tha thứ cho cha, dẫu sao "một giọt máu đào hơn ao nước lã". Ngày nhận giấy báo nhập học đại học để trở thành bác sĩ, nó đã nói hai tiếng "tha thứ" cho cha qua điện thoại. Nó muốn mẹ nó an lòng mặc dù phải mất khá nhiều thời gian nó mới có quyết định ấy. Mẹ lại đúng rồi. Nó tha thứ không phải vì nó yếu hèn mà vì nó làm như vậy để cho lòng nó thanh thản.

Nó ra vườn hái những bông hoa thấp lên ban thờ mẹ. Hoa mầu đơn trắng, mầu đơn vàng, mầu đơn đỏ cuốn vào người nó như bàn tay mẹ mềm mại âu yếm, vỗ về.

Giao mùa

■ LẠI TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

Tán bàng theo tiếng ve ran
Xôn xao khoảng vắng thời gian giao mùa
Vàng ánh nắng, trắng hạt mưa
Sông quê bến cũ, thuyền xưa có về
Cha ngồi vót những nan tre
Tướng chùng như vót nắng hè chói chang
Đồng xanh, sóng lúa mênh mang
Cánh cò bằng lăng trôi ngang chân trời
Dọc theo dâu bể luân hồi
Nào ai biết trước cuộc đời rui may
Dẫu bao biến động đổi thay
Vẫn nguyên vẹn tấm lòng này sáng trong
Người đi khác khỏi nhớ mong
Để người khêu ngọn đèn chong hừng hờ
Gió còn nán lại bằng quơ
Con mưa chẳng kịp lau khô nỗi niềm.



Giấc mơ đời người

■ NGUYỄN TƯỜNG THUẬT
Thụy Văn, Thái Thụy

Ngày đi đánh giặc, ở rừng
Đêm nằm mơ... Cú rung rung nhớ đồng
Mơ đi lội ruộng cấy trồng
Rồi mơ mùa đến nặng bông lúa vàng...

Giặc tan, về với xóm làng
Lòng vui gặp lại mùa màng ngày xưa
Lại đi gieo mạ, cày bừa
Lại chang nắng sớm, mưa trưa dưới đồng.

Giấc mơ bám lấy nhà nông
Là khoai to củ, lúa bông nặng mùa
Là trời thuận nắng, thuận mưa
Chiêm, mùa, giáp hạt vẫn thừa thóc ăn...

Thoáng mà đã mấy mươi năm
Giờ nông thôn mới, đồng trăm triệu rồi
Máy đi cày cấy thay người
Mùa, chiêm đây ấp vàng tươi - thóc vàng.

Giấc mơ... Giờ cũng "sang trang"
Nông thôn đổi mới, dân làng giàu thêm
Nhà tầng, nệm ấm, giường êm
Lại mơ về với những miền rừng xưa...

GỐC Ở NƠI NÀY

■ QUANG VIỆN

Theo tài liệu Châu bản triều Nguyễn ở Trung tâm Lưu trữ quốc gia, tháng 3 năm Mậu Tý (1828) vua Minh Mệnh truyền lệnh cho Nguyễn Công Trứ lĩnh chức Doanh điền sứ và công bố ý chỉ cho bản tấu: “Bình dân Bắc Thành, trước vì giặc bắt hiếp đi theo có đến hàng nghìn sợ hãi trốn biệt không có đường về, không khỏi đi theo những tướng giặc còn trốn. Xin phạm kẻ nào hối quá hoàn lương, thì cho đến sở Doanh điền thú tội, theo sức mà cấp ruộng cho làm”. Phụng mệnh triều đình, Nguyễn Công Trứ thu hút tất cả những người có thể điều động được vào công cuộc khẩn hoang, trong đó có dòng họ Phạm làng Thanh Giám, xã Đông Lâm, huyện Tiên Hải.



Đình Thanh Giám.

Ngọc phá họ Phạm làng Thanh Giám, xã Đông Lâm, huyện Tiên Hải chép rằng, tổ họ Phạm của làng vốn là một trong những nguyên mộ có công giúp Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ khai khẩn đất Tiên Châu. Họ Phạm ở đây và làng Đức Cơ (xã Đông Cơ) có nguồn gốc từ Hải Dương và Nam Định, họ đều là hậu duệ của Thượng thư bộ Binh Phạm Đình Trọng triều Lê - Trịnh, cử nhân Phạm Đình Kiên (em Phạm Đình Trọng) và Tiến sĩ Phạm Đạo Soạn. Hiện nay ở Đông Lâm và Đông Cơ có 10 chi họ Phạm, trong đó Đông Cơ 6, Đông Lâm 4. Nguyên mộ Phạm Duy Minh, Phạm Đình Hoa vốn quê gốc Nam Định có mặt ở Côn Tiên ngay từ ngày đầu khởi cuộc khai khẩn đất đai vùng Tiên Châu ở Thanh Diêm vào năm 1828 góp công sức, tiền của chiêu mộ dân nghèo khẩn hoang lập nên huyện Tiên Hải. Câu đối ở từ đường họ Phạm làng Thanh Giám còn ghi:

“Tự Hoàng triều Minh Mệnh tu hoài dân ấp

Cập dĩ chi Doanh điền hậu thụ phong hanh”.

Tạm dịch:

“Dưới triều Minh Mệnh đã chiêu dân về đây lập ấp

Sau lại phụ giúp Doanh điền hoàn thiện việc khẩn hoang”.

Họ Phạm làng Thanh Giám chiếm gần 1/3 dân số trong làng, truyền đời đến ngày nay là 7 thế hệ. Các bậc cao niên trong làng kể rằng, xưa làng Thanh Giám

hoang vu, xung quanh mênh mông nước, có 7 gò đất nổi lên dân gian gọi là “thất tinh”. Những người trong họ Phạm tìm đến, cư trú trên 7 gò đất cao đó và chia làm 7 chi. Dần dần các chi họ đều có từ đường riêng. Chi cả thờ bái vọng thủy tổ danh tướng Phạm Đình Trọng. Câu đối ở từ đường ghi:

“Lê triều trị quốc, danh nhân kiệt

Phạm tộc gia phong, xuất thế hùng”.

Tạm dịch:

“Làm quan Lê triều là một danh tướng kiệt xuất

Gia thế họ Phạm là cái nôi nuôi chí anh hùng”.

Dòng họ Phạm làng Thanh Giám có công lao lớn trong việc chiêu dân, khẩn hoang lập làng. Vua Minh Mệnh phê chuẩn tấu sớ của Nguyễn Công Trứ: “Nay các hạt Bắc Thành dân yên, nhân dân hơi biết hướng theo giáo hóa có thể nhân cơ hội này, đưa dân về ruộng đất, khiến yên nghiệp làm ăn, dân có của thường thì có lòng thường, bọn trộm cướp tất phải tan đi mà ngầm hóa” các nguyên mộ họ Phạm ngày đêm gắng sức chiêu mộ dân nghèo khắp nơi về lập làng. Sứ cũ ghi, được sự chung tay, góp sức của các nguyên mộ, trong đó có các nguyên mộ họ Phạm làng Thanh Giám, Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ nhanh chóng bắt tay tổ chức việc khai hoang đem đất Tiên Châu cùng đất đối ngạn bên tả bên hữu đo đạc đất hoang chia cấp cho dân

nghèo, chia thành 14 lý, 27 ấp, 20 trại, 10 giáp, số đình được hơn 2.350 người, số ruộng được hơn 18.960 mẫu, trong đó lý 600 mẫu, ấp 400 mẫu, trại 200 mẫu, giáp 120 mẫu. Cứ 100 mẫu trừ đình chùa thổ trạch đất mạ, đất già 30 mẫu, còn thành điền 70 mẫu. Trong số 15 mẫu thì định làm nhất đẳng một mẫu, nhị đẳng 2 mẫu, tam đẳng 12 mẫu. Đến tháng 10 năm Mậu Tý (1828), ông đã thành lập một huyện mới có tên là Tiên Hải thuộc phủ Kiến Xương. Sách Đại Nam thực lục chép: Một dải Tiên Châu liên tiếp bãi biển. Trước kia cây cỏ rậm rạp, bọn cướp hay tụ họp ở đấy, không ai dám đến gần. Đã có câu nói “ai dám đến đùa quấy ở giặc mà chơi”. Lãnh Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ đến nơi, chiêu tập phủ dụ lòng người mới yên. Theo các tài liệu khảo cứu, đầu thế kỷ XIX tiềm năng đất đai của nước ta còn khá phong phú đặc biệt là vùng châu thổ sông Hồng. Các vua triều Nguyễn đã áp dụng các biện pháp và kinh nghiệm của ông cha ta trong lịch sử, tiếp tục thực hiện các biện pháp khai hoang, thông qua nhiều hình thức khác nhau. Trong khoảng từ 1802 đến 1858, nhà Nguyễn đã ban hành 46 quyết định khai hoang với các lực lượng được huy động tối đa và các phương thức khẩn hoang khác nhau, như: đồn điền, doanh điền, tư nhân được nhà nước cấp vốn và tư nhân khai khẩn tự do. Doanh điền là một hình thức khai hoang do Nguyễn Công Trứ đề xuất và

Nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Phạm Minh Đức, nguyên Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



Năm 1828, dưới sự chỉ huy của Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ, cụ Phan Trọng Lạn là một nguyên mộ người làng Nguyệt Giám, tổng Lịch Bài, phủ Chân Định (Kiến Xương nay) đã trực tiếp lĩnh hội nhiệm vụ khẩn hoang Côn Tiên cùng với nguyên mộ Phạm Duy Minh. Đây là cuộc khẩn hoang được giới sử gia đánh giá thành công nhất Việt Nam đầu thế kỷ XIX. Lý Thanh Giám được thành lập ngày 6 tháng 3 năm Mậu Tý (1828) có ghi công lao lớn của hai cụ. Cụ Phan Trọng Lạn và cụ Phạm Duy Minh cùng 73 vị tiên công tông mộ, tứ mộ của làng hiện được phối thờ trong đình làng Thanh Giám. Đình Thanh Giám được xây dựng năm Minh Mệnh thứ 9 (1828) có bức đại tự ghi “Thanh Minh tự”, 58 năm sau, vào năm Thành Thái nguyên niên (1890) đổi thành làng Thanh Giám thuộc tổng Tân Phong, năm 1945 thuộc xã Phùng Hưng và năm 1955 thuộc xã Đông Lâm.

Ông Phạm Xuân Đào, cán bộ hưu trí, làng Thanh Giám, xã Đông Lâm, huyện Tiên Hải



Kể từ ngày đầu tiên nguyên mộ Phạm Duy Minh chiêu dân đến đất Côn Tiên khai khẩn theo ý chỉ vua Minh Mệnh và thực quyền Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ, các nguyên mộ đã cống hiến hết tâm sức của mình cùng chiêu dân lập đất xây làng. Câu đối ở đình Thanh Giám có ghi:

“Văn chương hoa quốc khai tiên quán
Nhân hậu truyền gia tịch hậu nhân”.

Dịch nghĩa:

“Mang chữ thánh hiền làm phương đi mở đất
Lấy sự học dạy bảo con cháu đạo làm người”.

Từ thời phong kiến, làng có 12 cụ đậu khóa sinh tại các kỳ thi hương, thi hội ở trấn Sơn Nam hạ, thời Pháp thuộc có 2 cụ đậu tú tài toàn phần. Hiện nay làng Thanh Giám có 2 tướng lĩnh, 25 sĩ quan cao cấp, 1 viện sĩ, 4 giáo sư, phó giáo sư, 17 tiến sĩ, 6 thạc sĩ, 384 cử nhân, bác sĩ, kỹ sư, kiến trúc sư, nhiều nhà văn, nhạc sĩ, nhà điêu khắc...

Ông Phạm Đình Anh, cháu đích tôn nguyên mộ Phạm Duy Minh, làng Thanh Giám, xã Đông Lâm, huyện Tiên Hải



Cụ tổ họ Phạm chúng tôi là nguyên mộ Phạm Duy Minh có công chiêu dân khai khẩn vùng đất Côn Tiên. Cụ được gọi với cái tên thân mật là Chiêu Giám. Từ đường Phạm Duy Minh còn đôi câu đối:

“Thứ sơn gốc tích khai đồng họ

Thanh hải di miu du hậu côn” ý chỉ rằng cụ tổ Phạm Duy Minh thực hiện nhiệm vụ của Doanh điền sứ Nguyễn Công Trứ khi thừa chỉ dụ của vua Minh Mệnh ở Tiên Châu đã tích cực chiêu mộ

dân đến khai khẩn đất đai, lập nên dòng họ tại nơi này. Họ Phạm xã Đông Lâm có 3 người đã tham gia Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội là các cụ Phạm Hòa, Phạm Như, Phạm Lịch. Cụ Phạm Lịch là người đã đánh trống tập họp nhân dân làng Thanh Giám đi đấu tranh ngày 14 tháng 10 năm 1930. Các cụ Phạm Đình Nhạ, Phạm Thị Mỗi, Phạm Đình Hảo, Phạm Đình Trù, Phạm Đình Thuyền đều tham gia cuộc biểu tình của nông dân Tiên Hải, nay đều là lão thành cách mạng.

được triều Nguyễn giao cho ông đích thân thực hiện. Bản điều trần của Nguyễn Công Trứ “Khẩn hoang ruộng hoang để yên nghiệp dân nghèo” trước triều đình Minh Mệnh đã nêu lên một cách đầy đủ về xuất phát điểm, mục đích cũng như biện pháp để thực hiện hình thức khẩn hoang ở Tiên Châu nhằm mục đích “áo cơm cho dân nghèo” và dẹp loạn Phan Ba Vành: “Đời làm ăn xưa, chia ruộng định của, dân có nghiệp thường cho nên ở yên nơi làng mạc, không có gian tà. Ngày nay có những dân nghèo túng ăn dưng chơi không, khi cùng thì họp nhau trộm cướp, cái tệ không ngăn cản được”. Sách

Đại Nam nhất thống chí chép: “Huyện Tiên Hải... nguyên là đất hoang ven biển của hai huyện Chân Định và Giao Thủy, năm Minh Mệnh thứ 10 (1828) mới đặt huyện”.

Và lý Thanh Giám ra đời từ kết quả cuộc khẩn hoang Côn Tiên đầu thế kỷ XIX, trước khi thành lập huyện Tiên Hải. Lý Thanh Giám trước đó được gọi là xóm Thanh Diêm gắn với vai trò thủ lĩnh chiêu dân của nguyên mộ Phạm Duy Minh, tự Chiêu Giám. Đình làng Thanh Giám còn thờ bức đại tự từ thời xây dựng đình niên hiệu Minh Mệnh tam thập niên 1828 “Bản tại thử” nghĩa là gốc ở nơi đây.

CẦU BÒ QUA PHỐ

■ Ký của nhà văn **VÕ BÁ CƯỜNG**

Kỳ 12: Chợ Gốc Mít



Cầu Bò năm 1963.

Từ ngã năm vườn hoa người ngựa vui về chạy xuống gặp bờ sông Bari (tên toàn quyền Pháp, cho đào sông lấy đất đưa về làm “Vườn hoa chéo”, có người còn gọi vườn hoa Bari là vì vậy), hình như đuối sức muốn dừng lại thở một tí. Ở đây nhà hai bên đường 223 thưa thớt dần. Từ bờ sông rẽ phía tay phải vào xóm ngõ. Phía ngược ra sông Trà Lý tự nhiên mọc ra mấy cái quán nằm lều tều quanh bến nước. Mãi sau này mới thành chợ. Ở đây có cây mít to, dễ mấy người ôm mới xuể. Bóng mít trùm hết ngã ba. Dân quen dần gọi là chợ Gốc Mít. Bắt đầu vài ba hàng quán rau dưa, rồi anh thợ cắt tóc, dân chữa khóa Lịch Động, mấy cô bán muối từ Diêm Điền lên dựng lều, che vẩy liếp nửa ngôi bán hàng dọc bờ sông.

Mặt đường 223 lổn nhổn gạch vỡ, tìm đường hơi gồng lên khác gì lưng trâu. Người đi xe đạp nhẩy chồm chồm như cóc ngóe gặp mưa. Hai bên là những rặng tre cao ngút, cỏ lá trắng mặt cỏ non. Mùa hè đường cát mịn ấy tẩm nắng vàng tươi, thi thoảng có đàn trâu gỗ móng qua.

Những chiếc quán dựng vội ven đường từ Gốc Mít chạy theo ven sông, chủ quán thuê người đào bốn lỗ, chôn xuống cái ống tre thưa vừa đến đầu mặt sâu hai ba mươi phân để cắm cọc. Tối đến, cô chủ hạ tám cốt ép cạp vuông bằng nửa chiếc chiếu nhỏ bốn cọc, đem gửi vào nhà gần chợ. Ngày mai cứ thế dựng lên, rồi đơn đả gọi nhau...

Đi chợ Gốc Mít người ta có cảm giác xa nơi trung tâm buôn bán. Ở đây có thể nghe thấy tiếng dế lép của khách bộ hành, nghe thấy tiếng ếch, tiếng con đênh đênh kêu dưới bè dừa nước ven sông, tiếng con ngóe sọc, có khi nghe thấy tiếng cánh con châu chấu cào cào bay qua. Mùa hè inh ỏi tiếng ve ran trên vòm cây nhãn. Ngọn gió như đùa trên nước sông trong. Nước trong nhìn được tận đáy sông. Tí đất bám vào chân bè cũng không thấy. Đến đây như muốn quên hết sự đời. Suong sớm, mặt sông nặng nề, buổi chiều gió thổi nhẹ băng. Tuổi già, nếu ai muốn ngẫm nghĩ về thật giá một chút, tìm đến chợ Gốc Mít.

Dòng sông Bari xưa gọi là Kỳ Giang (chữ Kỳ từ chữ Kỳ bố Hải khẩu mà ra), nó duyên dáng như

một cô gái, có lúc thanh thoi như một ông già ngồi uống nước nhỏ râu. Tiếng nước chảy quán quýt, bụi cỏ bờ sông. Có lúc nó lặng lẽ chậm chạp nửa đi, nửa ở lẫn trong tiếng rầm rì của lũ côn trùng. Bên trên là bầu trời, từng cụm mây đổ xuống làm dòng sông thêm thơ mộng. Chợ Gốc Mít họp dọc bờ sông thật hữu tình. Lều quán lổ xỏ cao thấp theo nhịp điệu trầm bổng như nốt nhạc không lời men theo bờ nước. Hương thổ của vùng đất Thái Bình được phơi bày một cách nhẹ nhàng tinh tế theo chiều nước chảy. Nó tạo nên diện mạo chợ quê. Nó mang dáng điệu của làng, tâm hồn người làng, vừa thống nhất lại vừa riêng biệt. Chợ quê tôi mang tiếng cộng đồng, làng xóm rất cao. Chợ chẳng của riêng ai, của tất cả mọi người, mọi nhà. Người vào chợ tái ngộ và cảm động như được trở về quê, gặp lại của quý, người thân.

Nếu ta không nhìn một cách trọn vẹn, đây đủ từng góc cạnh cuộc sống, đâu có lòng tự hào thời đại ông cha. Cuộc sống vật chất nhất thời hôm nay dễ khóa lấp cái cốt cách văn hóa hàng nghìn năm cha ông gom nhặt một cách cẩn mẫn từng li từng tí.

Đầu chợ ta gặp là bán hoa gói, gói hoa xếp vòng tròn, giữa là bông hồng tím, cánh hoa rung rinh hạt sương sớm, xung quanh bà nhẹ tay đặt cánh hoa ngâu trắng, hoa cúc vàng và một bông

móng rồng. Bà gói vuông vắn bằng lá dong nếp hoặc lá chuối bánh tẻ được rửa bằng nước mưa trong, màu xanh của lá non tơ, mượt mà, vẻ dịu dàng nữa. Người mua hoa cũng chỉ cần cởi chiếc rom tươi buộc gói hoa kiểu chéo hoa thị đã bắt gặp mùi hương thoang thoang, rồi nhanh tay gói lại giữ lấy cái vẻ đẹp tinh khôi của hoa đem về đặt vào lòng đĩa cổ thấp hương tổ tiên ngày rằm, mồng một.

Vẫn là cái màu nắng ven sông, vẫn là màu vàng hoa cải và vạt cỏ may trắng màu lông ngỗng hai ven sông. Bóng cây si già còn đây. Thời gian như không lướt tiếc chờ đợi con người. Vài chục năm, bà hàng hoa đã đi vào cõi “hư vô”, đâu còn thấy nụ cười, mái tóc, sân phơi và lời chào “cậu - mợ ạ”. Vào mùa hoa ngày rằm, hôm nay cũng chỗ bán hàng của bà già hôm trước. Bốn mươi năm sau là những cô gái “tân tiến”, quần áo sắc sảo, môi tô mắt đỏ, tóc dựng, mày cong, bán những bông hoa màu bòn bọt cắm vào từng miếng xốp trắng. Hoa, cũng như người, thời nay là vậy. Cái phong cách của người thương hoa, mua hoa hôm nay đã vứt đi đâu mất cái tinh túy cao sang của ông bà mình ngày xưa? Người ta thích mình thích một chén nước mưa trong, một đĩa hoa cổ, một lá trâu xanh, một quả cau đẹp vỏ, một lời thưa gửi trang nhã, sang trọng trước ông bà...

Bà bán hàng hoa là lời chào của chợ quê. Nói cách khác, bà còn là gương mặt của phố phường để mời khách tứ phương vào chợ. Cuộc sống đầu thiếu chỗ đứng cho bà. Bà có giọng nói sang, sống sang và đầy lòng yêu thương. Bà bảo, sống được như thế mới là sống đẹp, xứng đáng người bán hoa cũng tiên tổ. Tôi nhìn bà ứng tác hai câu thơ: “Vàng bà cháu thấy bơ voi / Mỗi lần sung rụng, câu thơ mỗi buồn”.

Tôi đọc xong hai câu thơ trên, mắt nhìn lại chỗ bà ngồi. Tôi lo, không thấy bà? Tôi tưởng tượng vậy thôi. Bà bán hoa vẫn ngồi kia. Bà vẫn sống và nhớ lại, một lần tôi ra mua hoa cũng bà nội. Bà ân cần gói hoa cho tôi, dặn dò tôi như con cháu trong nhà. Chợ búa còn là nơi đề cao tình nghĩa, lễ sống của mình và phải hiểu câu “lá lành đùm lá rách”, với thực nghĩa của nó cũng từ văn hóa chợ mà ra. Chứ đâu như họ nghĩ, “chợ” là nơi tranh mua tranh bán. Nơi con người chiếm giữ. Chứ đâu là nơi trâu, lợn... hoành hành? Bà nói câu đó, khi mắt bà đánh sang nhìn sang cánh hàng thịt.

Rồi đến lúc chợ vắng hoe, lều cọc được thu lại. Mấy con chó đến liếm lá kiếm ăn. Đàn gà vịt nhà dân ven chợ ùa ra nhặt thóc gạo tranh ăn với đàn chim sẻ vừa sà xuống. Cuối chợ tiếng đập đe chí chất của anh thợ rèn, lửa than bắn như hoa nở sau mỗi tiếng đập. Có bà ngồi chờ Phó

Mâu tôi cho con dao vót nan của ông cháu vẫn chờ bà bán hoa quét dọn chỗ ngồi, cùng đi về xóm Đông Lôi với bà.

Vàng, chỗ ngã ba ấy sau bốn mươi năm vẫn còn lưu giữ cái không khí một thời chợ Gốc Mít. Tôi vẫn đôi guốc mộc, vai khoác cái giỏ rách ra chợ mua cái khẩu đuôi lợn của cô Liên về nhâm nhi với bạn hữu. Nhưng lòng tôi thoáng chút cô đơn, sầu muộn khi vắng bóng bà bán hoa “tóc trắng sân phơi”. Bên lề đường chợ Gốc Mít, bà đã bỏ chỗ ngồi đó mà đi. Mấy chục năm rồi để nơi này trống vắng. Bà như bà tiên không ai thay thế được. Mọi người vào chợ thì lấm láp, còn bà sang trọng thế! Có mặt bà, ai cũng vui. Người ta vui bởi được nghe những lời nói đẹp của bà, những cử chỉ thân thiện của bà. Dù là miếng trâu bà cho, cánh hoa tươi bà tặng. Người được thụ hưởng nó như cảm thấy mình được thụ hưởng ân đức của tiên tổ. Thụ hưởng văn hóa chợ làng vùng Sơn Nam Hạ. Nó mang giá trị thương tồn của dân tộc. Những câu bà dạy “khôn nhà dại chợ con ơi”. Rồi câu “của giữa chợ”, “đầu đường, xó chợ” đều là những câu thâm thúy, học cả đời chả hết. Tôi nhìn bà cầm miếng trâu cánh phượng như cầm ngọn bút. Miếng trâu làm đẹp duyên cho đời người con gái, còn ngọn bút sẽ hiện dần lên diện mạo một văn nhân.

Từ chỗ hàng hoa sang hàng rau tươi chỉ vài bước chân. Ta gặp được những gương mặt như trúc, như mai của các bà, các mẹ, cô gái vùng đồng Thượng Lạc - Hạ Lạc - Đông Quan, thấp thoáng bóng bà bán hoa ở lại.

Người vào chợ thường mặc áo tứ thân bó sát mình. Mùa rét thêm chiếc áo bông chân khoác ngoài. Áo tứ thân nâu tươi như nắng sớm càng làm cho nét đẹp các nương thôn vùng quê sinh động, tươi tắn hơn nhiều. Miếng trâu trên miệng cũng vừa làm đỏ vành môi các mẹ. Mẹ bán những mớ rau muống tươi, xếp cao tận óc quang. Cử chỉ của mẹ vừa nhẹ nhàng, vừa thân thiện khác gì cử chỉ bà bán hoa tươi. Người em gái chiều qua nhẹ đưa móng tay, khê cầu tung ngọn non bó lại, sao cho khoe cuống xòe ra. Chợ quê tôi cách đây trăm năm đơn sơ bình dị là thế! Giờ ngồi ao ước cũng chả được.



Ảnh minh họa

(còn nữa)

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Trong tuần, Báo Thái Bình nhận được 50 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Phấn ánh tình hình thời sự, chính trị, xã hội nổi bật ở các địa phương, các cộng tác viên: Trần Hiền, Vũ Đông đưa tin "Đại biểu HĐND tỉnh, HĐND huyện Tiên Hải, huyện Kiến Xương tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ sáu"; "Ban CHQS huyện tổ chức sơ kết thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương 6 tháng đầu năm 2018".

Lĩnh vực kinh tế, tin cộng tác của Vũ Đông, Thu Thủy, Nguyễn Hải Hưng phản ánh hoạt động kinh tế nổi bật của các địa phương: Bước vào sản xuất vụ mùa, đến nay, huyện Kiến Xương cấy lát được trên 5.000ha đất nông nghiệp; Nông dân Đông Hưng tập trung gieo trồng 1.000ha cây màu hè; Toàn huyện phấn đấu duy trì phát triển 82 trang trại vừa và lớn; Bảo vệ an toàn các công trình thủy lợi trong mùa mưa bão phục vụ vụ mùa, huyện Hưng Hà giải tỏa 142 công trình vi phạm hành lang an toàn thủy lợi. Biểu dương gương lao động giỏi, cộng tác viên Lê Trung viết về ông Đỗ Xuân Phường ở thôn Lại Xá, xã Minh Lãng, huyện Vũ Thư nuôi bò sinh sản thu lãi 150 triệu đồng mỗi năm. Cộng tác viên Hà Thanh có bài: "Hợp tác xã Song Lãng sát cánh cùng xã viên tiếp cận phương thức sản xuất mới" ghi nhận việc góp vốn đầu tư, thành lập 2 tổ hợp tác làm đất và cấy máy của HTX DVNN xã Song Lãng (Vũ Thư) hoạt động hiệu quả, mỗi tổ bình quân 10 người, không chỉ phục vụ nhu cầu của xã viên mà còn mở rộng hoạt động sang địa phương khác.

Lĩnh vực quốc phòng, an ninh, cộng tác viên Lại Hợp Khánh đưa tin: "Các xã khu vực biên giới biển Thái Bình sơ kết 10 năm thực hiện ngày Biên phòng toàn dân". Cộng tác viên Thành Đô phản ánh đợt luyện tập thực tế, xử lý các tình huống cứu hộ linh hoạt ở các vùng nước sâu, nước xoáy của

đơn vị vận tải thủy, Phòng Hậu cần, Bộ CHQS tỉnh qua bài: "Cuộc thực luyện trước mùa mưa bão". Đây là đơn vị "được biên chế 1 đội tàu vận tải và 20 xuồng cao tốc công suất từ 85 - 240 mã lực; là đơn vị có sức cơ động mạnh nhất của tỉnh trên mặt nước. Bên cạnh nhiệm vụ chuyên chở hàng hóa quân sự phục vụ công tác hậu cần, kỹ thuật thì năm nào đơn vị cũng được chọn cử tham gia diễn tập cứu hộ, cứu nạn, phòng, chống bạo loạn". Tác giả còn đưa tin: "Ban Chỉ đạo vận động quần chúng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc vận động nhân dân thực hiện nghiêm kỷ cương phép nước".

Lĩnh vực văn hóa - xã hội tuần này, nổi bật là tác phẩm của Nguyễn Công Liêm "Gặp lại lão Cam hùng, nhân vật người quân bưu linh hồn liệt sĩ". Bài viết không tham khai thác, mổ xẻ tình tiết mới nhưng vẫn cảm động bằng tình đồng đội bên bờ đuy trì công việc "suốt từ năm 1995 đến nay, cựu chiến binh Lê Văn Cam, thôn 10, xã Vũ Phúc, thành phố Thái Bình với tâm đức của mình đã bằng nhiều cách, sưu tầm, tìm kiếm và làm quân bưu chuyển gần 30.000 lá thư báo tin cho thân nhân liệt sĩ trong cả nước". Tác giả Lê Thị Nhung cộng tác truyện ngắn "Cô Út" đáng để suy ngẫm về nghị lực vượt lên mọi hoàn cảnh của một người phụ nữ không may mắn. Nhân ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, cộng tác viên Thu Hiền có bài: "Đài Truyền thanh Xuân Hòa - điểm sáng công tác truyền thanh cơ sở".

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trần trọng!

PHÒNG KHÁM ĐA KHOA SAOMAI

Niềm tin cho sức khỏe

Địa chỉ: Tòa nhà Sao Mai - Km4 - Đường Hùng Vương
Phường Phú Khánh - TP Thái Bình (đường Thái Bình đi Nam Định)



9 DẤU HIỆU UNG THƯ THƯỜNG BỊ BỎ QUA NHẤT

Triệu chứng ung thư giai đoạn sớm hầu như không rõ ràng. Đa số người bệnh thường bỏ qua dấu hiệu này bởi chúng khá tương đồng với các bệnh lý thông thường.

Hiểu được các dấu hiệu của bệnh ung thư là điều rất quan trọng. Nhờ đó mà chúng ta có thể cảnh giác, chủ động phát hiện sớm bệnh và thăm khám kịp thời, nâng cao cơ hội chữa khỏi bệnh. Dưới đây là một số biểu hiện ung thư thường bị bỏ qua nhất:

- * **Nổi ruồi bất thường:** Đây là biểu hiện phổ biến ở bệnh nhân ung thư da. Ngoài ra, các vấn đề của da như: xuất hiện các mảng màu da bất thường, có dấu hiệu lan ra, phát triển theo thời gian - dù có tiến triển chậm, sờ thấy rát, cứng u... cũng là triệu chứng ung thư da.
- * **Giảm cân đột ngột:** Nếu đột ngột giảm khoảng 5kg/tháng mà không rõ nguyên nhân thì bạn nên cảnh giác. Đây có thể là dấu hiệu ung thư thực, ung thư dạ dày, thực quản hoặc ung thư phổi
- * **Mảng trắng, đỏ ở miệng:** Hầu hết các thay đổi ở vùng miệng, hơi thở hôi, viêm loét miệng... không nghiêm trọng, nhưng nếu xuất hiện những mảng trắng, đỏ, đau mà không thể lành được sau 2 tuần, nhất là khi bạn có hút thuốc thì nên đến gặp bác sĩ ngay vì đó có thể cảnh báo ung thư miệng, lưỡi.
- * **Đau:** Khi nói đến các cơn đau nhức, đa số mọi người đều cho rằng không nghiêm trọng. Tuy nhiên, bất kỳ cơn đau kéo dài, các tổn thương, vết ngứa, vết loét không thể chữa lành trong gần 4 tuần hoặc lâu hơn, không rõ nguyên nhân cần đi khám để tìm ra nguyên nhân.
- * **Trướng bụng:** Đây cũng là dấu hiệu cảnh báo sớm của ung thư buồng trứng, ung thư gan, ung thư đại trực tràng... Nếu thấy đầy hơi, chướng bụng trong thời gian dài kèm theo cảm giác mệt mỏi, đầy hơi, đau lưng thì nên kiểm tra ngay. Lưu ý rằng các dấu hiệu này cũng có thể gây ra do các bệnh lý khác không phải ung thư. Điều quan trọng là mọi người nên chủ động thăm khám, tìm ra nguyên nhân và tiếp nhận điều trị kịp thời, hạn chế tối đa các biến chứng.
- * **Thay đổi thói quen tiểu tiện:** Đây cũng là triệu chứng mà nhiều người bỏ qua bởi rất dễ nhầm lẫn với một số loại bệnh thông thường như nhiễm trùng đường tiểu, tiểu chảy, táo bón, hội chứng kích thích bàng quang... Nếu bạn nhận thấy triệu chứng này xảy ra thường xuyên, hãy cảnh giác. Đây có thể là dấu hiệu ung thư đại tràng, ung thư tuyến tiền liệt.
- * **Chảy máu:** Ho ra máu có thể báo hiệu ung thư phổi; máu trong phân có thể là dấu hiệu của ung thư đại tràng hoặc trực tràng. Phụ nữ bị chảy máu âm đạo không rõ nguyên nhân nên được kiểm tra ung thư cổ tử cung hoặc nội mạc tử cung. Máu tiết dịch bất thường có thể báo hiệu ung thư vú. Máu trong nước tiểu có thể có nghĩa là bạn bị ung thư bàng quang hoặc ung thư thận. Chảy máu bất thường có thể xảy ra trong bất kỳ giai đoạn nào của bệnh ung thư.
- * **Ho và khàn tiếng:** Ho và khàn tiếng là triệu chứng thường gặp vào mùa lạnh và nguyên nhân thường gặp là các bệnh lý về đường hô hấp. Tuy nhiên, nếu ho kéo dài mà không khỏi nó có thể cho thấy ung thư thanh quản, phổi, hoặc ung thư tuyến giáp hoặc ung thư hạch.
- * **Nổi cục u:** Đây là triệu chứng được nhiều người biết đến hơn. Khi thấy nổi cục u ở bất kỳ bộ phận nào trên cơ thể, tốt nhất bạn nên đến các cơ sở y tế uy tín để kiểm tra. Đó có thể là dấu hiệu ung thư vú, ung thư dương vật, ung thư hạch và ung thư gan, tụy.

Tầm soát ung thư là cách tốt nhất để phát hiện sớm ung thư từ khi các triệu chứng còn chưa xuất hiện. Phòng khám đa khoa Sao Mai được trang bị các hệ thống thiết bị hiện đại hàng đầu thế giới, đặc biệt hệ thống nội soi tai mũi họng và nội soi tiêu hóa ống mềm được nhập khẩu của hãng Karl Storz - CHLB Đức là hệ thống nội soi tân tiến nhất hiện nay và trung tâm xét nghiệm công nghệ cao theo tiêu chuẩn ISO 15189:2012, có thể sàng lọc sớm các bệnh ung thư và nhiều bệnh nguy hiểm khác.

Khi cần được tư vấn về điều trị, chăm sóc, xin vui lòng liên hệ qua số hotline miễn phí 1900 55 88 30 hoặc 02273 643 666
"Phòng khám Đa khoa Sao Mai - Niềm tin cho sức khỏe"